

Thanh Sơn, ngày 20 tháng 01 năm 2020

Số: 18 /2020/ QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 319/2019/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Hà Minh Đ**, sinh năm 1984

Bị đơn: **Chị Nguyễn Ngọc Ch**, sinh năm 1986

Đều có địa chỉ: Ph V, TT. Th S, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hà Minh Đ và chị Nguyễn Ngọc Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hà Minh Đ và chị Nguyễn Ngọc Ch thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Hà Minh Ng – Sinh ngày 21/6/2008 và Hà Quỳnh Tr – Sinh ngày 20/4/2012. Nay ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận: Giao cho anh Đ được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hà Quỳnh Tr – Sinh ngày 20/4/2012, giao cho chị Ch được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hà Minh Ng – Sinh ngày 21/6/2008 kể từ tháng 01 năm 2020 đến khi các con chung thành niên. Hai bên đều tự nguyện không ai

yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Hà Minh Đ và chị Nguyễn Ngọc Ch đã thống nhất xác nhận: Vợ chồng có tài sản chung là quyền sử dụng thửa đất số 618-51, tờ bản đồ số 22, có diện tích 112,5m² đất tọa lạc tại khu Thống Nhất, TT. Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn đã được UBND huyện Thanh Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 11305 ngày 14/10/2019 mang tên Hà Minh Đức và Nguyễn Ngọc Châm và 01 quyền sử dụng thửa đất số 35-1, tờ bản đồ số 14, có diện tích 135,0m² đất tọa lạc tại khu Tân Tiến, TT. Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn đã được UBND huyện Thanh Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 10863 ngày 26/7/2019 mang tên Hà Minh Đ và Nguyễn Ngọc Ch.

Khi ly hôn hai bên đề nghị Tòa án ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận như sau:

Giao cho anh Hà Minh Đ được sở hữu sử dụng tài sản chung là quyền sử dụng thửa đất số 618-51, tờ bản đồ số 22, có diện tích 112,5m² đất tọa lạc tại khu Thống Nhất, TT. Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn đã được UBND huyện Thanh Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 11305 ngày 14/10/2019 mang tên Hà Minh Đ và Nguyễn Ngọc Ch.

Giao cho chị Nguyễn Ngọc Ch được sở hữu sử dụng tài sản chung là quyền sử dụng thửa đất số 35-1, tờ bản đồ số 14, có diện tích 135,5m² đất tọa lạc tại khu Tân Tiến, TT. Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn đã được UBND huyện Thanh Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 10863 ngày 26/7/2019 mang tên Hà Minh Đ và Nguyễn Ngọc Ch.

Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về nợ chung: Anh Hà Minh Đ và chị Nguyễn Ngọc Ch đều khẳng định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đ tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Đ đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2018/0001986 ngày 24/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Trả lại cho anh Đ 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 – Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đ-ơng sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND TT. Thanh Sơn
- L- u HSVA.

Thẩm phán

Đã ký

Nguyễn Cẩm Vân